

PHÒNG GD & ĐT HUYỆN
TRƯỜNG THCS

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: GDCD 6

NĂM HỌC: 2024- 2025

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm)

1. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (3 điểm)

Câu 1: Tình huống nguy hiểm từ tự nhiên là những tình huống có nguồn gốc từ những hiện tượng

- A. tự nhiên. B. nhân tạo. C. đột biến. D. chủ đích.

Câu 2: Sử dụng một cách hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là

- A. tiết kiệm. B. hà tiện. C. keo kiệt. D. bủn xỉn.

Câu 3: Ngoài việc tiết kiệm về tiền của và thời gian, theo em chúng ta cần tiết kiệm yếu tố nào dưới đây?

- A. Nhân phẩm. B. Sức khỏe. C. Lời nói. D. Danh dự.

Câu 4: Công dân là người dân của

- A. một làng. B. một nước. C. một tỉnh. D. một huyện.

Câu 5: Công dân là người dân của một nước, có quyền và nghĩa vụ do

- A. pháp luật quy định. B. người khác trao tặng.

- C. mua bán mà có. D. giáo dục mà có.

Câu 6: Căn cứ để xác định công dân của một nước là dựa vào

- A. Quốc tịch. B. chức vụ. C. tiền bạc. D. địa vị

Câu 7. Những lợi ích cơ bản mà công dân được hưởng, được Nhà nước bảo vệ và đảm bảo theo Hiến pháp, pháp luật là:

- A. Quyền cơ bản của công dân.
B. Quyền chủ yếu của công dân.
C. Quyền quan trọng của công dân.
D. Quyền trọng yếu của công dân.

Câu 8. Quyền nào của công dân dưới đây không thuộc nhóm quyền văn hóa, xã hội?

- A. Quyền nghiên cứu khoa học, công nghệ. B. Quyền tự do kinh doanh.
C. Quyền được học tập, được vui chơi. D. Quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khỏe.

Câu 9. Những việc công dân phải thực hiện theo quy định của Hiến pháp và pháp luật là:

- A. Nghĩa vụ cơ bản của công dân.
B. Nghĩa vụ bắt buộc của công dân.
C. Nghĩa vụ thiêng liêng của công dân.
D. Nghĩa vụ cao quý của công dân.

Câu 10: Quyền cơ bản của trẻ em bao gồm các nhóm nào?

- A. sống còn, bảo vệ, phát triển và tham gia.

- B. sống còn, học tập, phát triển và vui chơi.
C. sống còn, bảo vệ, vui chơi và phát triển.
D. sống còn, vui chơi, giải trí và phát triển.

Câu 11: Quyền được sống và đáp ứng các nhu cầu cơ bản để tồn tại thuộc nhóm quyền

- A. tham gia . B. bảo vệ . C. sống còn . D. phát triển

Câu 12: Quyền trẻ em là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ về

- A. thể chất và tinh thần. B. trí tuệ và thẩm mỹ.
C. sức khỏe và tình cảm. D. thể chất và trí tuệ.

2. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG – SAI (2 điểm)

Câu 13: Nghi ngờ ông Q ăn trộm xe đạp nhà mình nên ông T có ý định: chờ lúc ông Q đi vắng để lén vào nhà kiểm tra, lấy bằng chứng. Biết được điều đó, vợ ông T đã ngăn cản ông, nhưng ông T vẫn cố tình thực hiện kế hoạch trên mà không cho vợ biết.

- A. Ông T vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở.
B. Vợ ông T thực hiện đúng quyền dân sự.
C. Ông Q đã vi phạm quyền về kinh tế.
D. Cả ông T và vợ đều vi phạm pháp luật.

Câu 14: Do được nuông chiều từ nhỏ nên K là một học sinh lớp 6 đã thường xuyên nói dối bố mẹ, trốn học để đi chơi game, vì vậy kết quả học tập của K rất kém.

- A. K đã hoàn thành nghĩa vụ học tập của mình.
B. K chưa thực hiện đúng bốn phận của trẻ em.
C. K là tấm gương cho các bạn học tập.
D. K không thực hiện quyền phát triển của bản thân.

II: TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Misa có bố là người Việt Nam, mẹ là người Mỹ. Misa mang quốc tịch Mỹ như mẹ. Nghỉ hè năm Misa 18 tuổi, Misa cùng bố mẹ về Việt Nam thăm ông bà nội. Đúng dịp ở quê nội đang chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Misa băn khoăn không biết mình có được tham gia bầu cử hay không.

a/ Theo em, Misa có phải là công dân Việt Nam không?

b/ Misa có quyền tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở quê nội không? Vì sao?

Câu 2 (2 điểm): Hai bạn A và B tranh luận với nhau:

Bạn A nói : “Chúng mình tuổi còn nhỏ nên chưa phải thực hiện nghĩa vụ gì với Nhà nước cả”.

B nói :” Không đúng,theo tờ học sinh dù còn nhỏ tuổi cũng phải thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước”

a/ Em đồng ý với ý kiến của bạn nào? Vì sao?

b/ Nếu em là A, em sẽ nói gì với bạn B?

ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM

1. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN(3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
ĐA	A	A	B	B	A	A	A	B	A	A	C	A

2. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm)

Câu 13	Đúng	Sai	Câu 14	Đúng	Sai
A	X		A		X
B	X		B	X	
C		X	C		X
D		X	D	X	

3. TỰ LUẬN (5 điểm)**Câu 1 (2 điểm)**

- a. Em đồng ý với ý kiến của bạn A. Vì pháp luật quy định mọi công dân đều có quyền và nghĩa vụ như nhau, và chúng ta là những công dân của đất nước thì phải thực hiện nghĩa vụ với đất nước... (1đ)
- B. Nếu em là A, em sẽ khuyên bạn B nên tìm hiểu về những quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân để hiểu hơn về quyền và nghĩa vụ của bản thân mình nhằm thực hiện tốt... (1đ)

Câu 2 (3 điểm)

Misa không phải là công dân Việt Nam, vì Misa không có quốc tịch VN (1đ)

- Misa không có quyền tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở quê nội (tức Việt Nam). (1đ)
- Vì quyền tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân là quyền của công dân Việt Nam, trong khi Misa mang quốc tịch Mĩ là công dân Mĩ. (1đ)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II - (MÔN GD CD 6)

TT	Mạch chủ đề	Nội dung kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ %
			TNKQ						Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng/ sai”									
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	GD kỹ năng sống	Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm	1 I.1									1			0.25%
2	GD kinh tế	Bài 8: Tiết kiệm	2 I.3									2			0.5%
3	GD pháp luật	Bài 9: Công dân nước CHXHCNVN	3 III.1								1 III.1	3		1	3,75%
		Bài 10: Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	3 III.1				0.5 III.2	0.5 II.3		1 III.2		3	1.5	0.5	3.75%
		Bài 11: Quyền cơ bản của trẻ em	3 II.1				0.5 II.2	0.5 II.3				3	0.5	0.5	1,75%
Tổng số câu			12				1	1		1	1	12	2	2	16 Câu
Tổng số điểm			3.0			2.0				2.0	3.0	3.0	3.0	4.0	10 đ
Tỷ lệ %			50%						50%			30%	30%	40%	100%

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

T T	Mạch chủ đề	Nội dung kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỷ lệ %
				TNKQ						Tự luận						
				Nhiều lựa chọn			“Đúng/ sai”									
				Biết	Hiểu	VD	Biết t	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	
1	GD kỹ năng sông	ÚNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐN G NGUY HIỂM	Biết – Nhận biết được các tình huống nguy hiểm trong cuộc sống.	1									1			0.25
2	GD kinh tế	TIẾT KIỆM	Biết Nêu được khái niệm của tiết kiệm và biểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, điện, nước...)	2									2			0.5
3	GD pháp luật	CÔNG DÂN NƯỚC	Biết Nêu được khái niệm công dân;	3									3			

		CHXH CNVN	căn cứ xác định công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.													3.75
			Vận dụng Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để xác định được công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam								1				1	
		QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN	Biết Nhận biết được các nhóm quyền cơ bản của trẻ em.	3								3	1.5	0.5		3.75
			Hiểu Hiểu được quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân				0.5			1						

			Vận dụng Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.					0.5							
		QUYỀN CƠ BẢN CỦA TRẺ EM	Biết: Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em.	3							3				1.75 %
			Hiểu: Hiểu được các quyền cơ bản của trẻ em				0.5					0.5			
			Vận dụng Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân					0.5					0.5		
Tổng số câu				12		2			1	1	12	2	2	16	

Tổng số điểm		3.0		2.0			2.0	3.0	3.0	3.0	4.0	10
Tỷ lệ %		50%				50%			30%	30%	40%	100%